**MÔN TOÁN**

**CHỦ ĐỀ 2: CÁC SỐ ĐẾN 10**

**BÀI: SỐ 6 (tiết 1)**

1. **MỤC TIÊU**
2. **Kiến thức, kĩ năng:**

- Đếm, lập số, đọc, viết số 6.

- Nhận biết được thứ tự dãy số từ 1 đến 6.

- Làm quen số thứ tự trong phạm vi 6.

Vận dụng thuật ngữ, nói được câu sử dụng số thứ tự.

- So sánh các số trong phạm vi 6.

- Phân tích, tổng hợp số.

1. **Phẩm chất:**
   * Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học và làm bài tập.
   * Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.
   * Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.
2. **Năng lực chung:**
   * Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động
   * Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, thảo luận, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô
   * Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.
3. **Năng lực đặc thù:**
   * Giao tiếp toán học: Trình bày, trao đổi được về các vấn đề trong bài.
   * Tư duy và lập luận toán học: dựa vào các tranh đếm và hình thành số 6, dùng khối lập phương lập ra được các sơ đồ tách – gộp 6.
   * Sử dụng công cụ, phương tiện toán học: biết tìm thẻ số 6 trong bộ thực hành, biết đếm các khối lập phương, biết cách sử dụng các khối lập phương trong hoạt động lập sơ đồ tách – gộp 6.
   * Mô hình hóa toán học: lập được sơ đồ tách – gộp 6 từ khối lập phương để trình bày và diễn đạt nội dung, ý tưởng.
4. **THIẾT BỊ DẠY HỌC**
   * + 1. **Giáo viên:** 6 khối lập phương, các thẻ chữ số từ 1 đến 6.
       2. **Học sinh:** 6 khối lập phương.
5. **CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| * + - * **Hoạt động 1**: Khởi động. (2 phút)   **Mục tiêu:**   * Tạo niềm tin hứng thú học tập cho học sinh. * Giúp HS ôn lại các dấu =, >, <.   **Phương pháp – Hình thức:** Trò chơi.  **Cách tiến hành:**   * + Giáo viên tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”.   + Giáo viên nêu yêu cầu:   + Mời 2 đội gồm 8 bạn, mỗi đội 4 bạn.   GV treo sẵn 4 bài điền dấu, mỗi em sẽ điền dấu vào bài. Đội nào xong trước sẽ thắng     * **Hoạt động 2:** Giới thiệu số 6 (8 phút)   **Mục tiêu:**   * Đếm lập số, đọc, viết được số 6. * Nhận biết được thứ tự dãy số từ 1 đến 6.   **Phương pháp – Hình thức:** Trực quan, Giảng giải – minh họa, thực hành.  **Cách tiến hành:**   * **Lập số**   + GV cho HS quan sát tranh và nêu yêu cầu:   + Có mấy con bướm?  + Có mấy chấm tròn?  - GV nói: có 6 con bướm, có 6 chấm tròn, ta có số 6.   * **Đọc viết, số 6**   + GV giới thiệu: số 6 được viết bởi chữ số 6 – đọc là “sáu”.   + GV hướng dẫn cách viết số 6.   + GV đọc số từ 1 đến 6   + GV nhận xét, chốt và chuyển ý.   ***Qua hoạt động 2:***   * *Thông qua việc quan sát hình và trình bày, học sinh phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học.* * *Thông qua cách trình bày, giải thích, học sinh được phát triển năng lực giao tiếp toán học.* * **Hoạt động 3**: Thực hành đếm, lập số (8 phút)   **Mục tiêu:**   * Nhận biết được thứ tự dãy số từ 1 đến 6 * Làm quen số thứ tự trong phạm vi 6 * Nội dung thuật ngữ, nói được câu sử dụng số thứ tự.   **Phương pháp – Hình thức:** Trực quan, thực hành – luyện tập, làm việc nhóm.  **Cách tiến hành:**  - GV hướng dẫn học sinh sử dụng ngón tay, khối lập phương để đếm và lập số.  - GV vỗ tay lần lượt từ 1 tới 6 cái và ngược lại.  - GV chia nhóm 5 và phân công nhiệm vụ: (HS sẽ lần lượt thay đổi nhiệm vụ)  + 1 HS vỗ tay.  + 1 HS bật ngón tay.  + 1 HS viết bảng con.  + 1 HS xếp khối lập phương.  + 1 HS tìm thẻ số gắn lên bảng cài.   * + GV quan sát, nhận xét, chuyển ý.   ***Qua hoạt động 3:***   * *Thông qua việc thực hành đếm, lập số, học sinh phát triển năng lực tư duy và lập luận toán học, sử dụng công cụ và phương tiện toán học* * *Thông qua việc thực hành theo nhóm giúp học sinh phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, tự học và giải quyết vấn đề.*   **NGHỈ GIỮA TIẾT: Hát, múa (1 phút)**   * **Hoạt động 4**: Tách - gộp số 6 (12 phút)   (không dùng sách giáo khoa)  **Mục tiêu:** Phân tích tổng hợp số.  **Phương pháp – Hình thức:** Trực quan, thực hành – luyện tập.  - GV ra hiệu lệnh.  - GV hệ thống lại, đặt 3 bảng con của 3 học sinh trên bảng lớp, tổ chức cho HS đọc sơ đồ.   * + GV nhận xét, chốt ý.   *Qua hoạt động 4:*   * *Thông qua việc thực hành tách – gộp mô hình khối lập phương, học sinh phát triển năng lực mô hình hoá toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học.* * *Thông qua việc trình bày cách tách – gộp số, học sinh được phát triển năng lực giao tiếp toán học.*   **5. Hoạt động 5: Củng cố. (4 phút)**  **Mục tiêu:** Giúp HS có cơ hội kết nối kiến thức vừa học với thực tiễn cuộc sống, giao tiếp toán học.  **Phương pháp, hình thức:** Trò chơi, gợi mở - vấn đáp.  **Cách tiến hành:**  - GV tổ chức trò chơi: Truyền điện  - GV hướng dẫn cách chơi, nêu yêu cầu: đếm nhanh từ 1 đến 6 những đồ vật có trong lớp.  *Qua hoạt động 5:*   * *Thông qua việc trình bày học sinh được phát triển năng lực giao tiếp toán học.*   **TIẾT 2 :**  **Hoạt động 1: LUYỆN TẬP**  **Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết thứ tự dãy số và so sánh số trong phạm vi 6.  **Phương pháp, hình thức:** Quan sát, thảo luận, vấn đáp  **Cách tiến hành:**  **Bài 1:**  a)HS thảo luận rồi viết số vào bên dưới mỗi cột chấm tròn.  b)HS thảo luận rồi viết số còn thiếu vào dãy số đã cho.  c)Các em dùng thẻ chữ số chơi so sánh số.  d)HS chọn những số bé hơn 6.  Bài 2: Tìm số và giải thích cách làm  GV giới thiệu các biển báo giao thông:   * Biển màu xanh: Được phép. * Biển màu đỏ: Không được phép. * Biển tròn màu đỏ: Biển cấm. * Biển màu xanh: Biển chỉ dẫn. * Tên biển báo: Biển chỉ được phép rẽ trái. * Biển không được phép rẽ trái. * Biển cấm đi ngược chiều. * Biển chỉ dẫn: đường người đi bộ sang ngang. * GV hướng dẫn HS phân tích : * Sơ đồ tách- gộp số ( 4 gồm 2 và 2, 4 gồm 3 và 1) * Giải thích: 4 biển gồm: 2 xanh, 2 đỏ/ 2 trên 2 dưới/ 3 tròn 1 vuông/ 3 không có hình người và 1 có hình người. * Tương tự HS thảo luận và làm bài còn lại. * Các nhóm trình bày. * Nhóm khác nhận xét, GV nhận xét   *Thông qua việc trình bày cách tách – gộp số, học sinh được phát triển năng lực giao tiếp toán học và có tích hợp thêm An toàn giao thông.*  **Hoạt động 2: Củng cố**  **Mục tiêu:** Giúp HS có cơ hội kết nối kiến thức vừa học với thực tiễn cuộc sống, giao tiếp toán học.  **Phương pháp, hình thức:** Trò chơi, gợi mở - vấn đáp.  **Cách tiến hành:**  - GV tổ chức trò chơi: Đố bạn  - GV hướng dẫn cách chơi:   * Bạn: Tôi đố, tôi đố. * Lớp: Đố gì, đố gì? * Bạn: Đố gộp 4 và mấy được 6? Mời bạn…. * Tương tự với : gộp 1 và 3 được mấy?/ 5 gồm 2 và mấy?   *Qua hoạt động 2:*   * *Thông qua việc trình bày học sinh được phát triển năng lực giao tiếp toán học.* | * + HS làm theo yêu cầu của GV.   ***\* Dự kiến sản phẩm: các nhóm được tạo, thái độ tham gia của HS.***  ***\* Tiêu chí đánh giá***: ***HS tham gia chơi vui, sôi nổi, điền dấu đúng và nhanh.***  - HS đếm và trả lời  + Có 6 con bướm.  + Có 6 chấm tròn.  - HS lắng nghe.  - HS nhận biết số 6 và đọc số theo dãy, cả lớp.  - HS quan sát.  - HS viết số 6 vào bảng con và đọc “sáu”.  - HS viết bảng con các số từ 1 đến 6.  - HS đọc xuôi, ngược dãy số vừa viết.  ***\* Dự kiến sản phẩm:*** ***HS nhận biết được số 6; đọc, viết được số 6, đếm xuôi, ngược dãy số từ 1 đến 6.***  ***\* Tiêu chí đánh giá***: ***đọc to, rõ số dãy số từ 1 đến 6, viết số 6 đúng mẫu.***  - HS bật ngón tay lần lượt từ 1 đến 6 ngón, (bật từng ngón như sách giáo khoa trang 38) vừa bật ngón tay vừa đếm. Một, hai, ba,…. Và ngược lại: sáu, , bốn …  - HS lấy 6 khối lập phương rồi đếm lần lượt từ 1 đến 6.  - HS thực hành trong nhóm.  ***\* Dự kiến sản phẩm:*** ***HS biết tìm thẻ số 6, bật ngón tay, viết số 6, xếp 6 khối lập phương.***  ***\* Tiêu chí đánh giá***: ***tìm được thẻ số 6, viết số 6 đúng mẫu, xếp đúng 6 khối lập phương, bật ngón tay đúng đến 6, làm việc nhóm hiệu quả.***  - Lớp trưởng điều khiển.  - Mỗi HS để 6 khối lập phương trên bàn.  - HS tự tách 6 khối lập phương thành hai phần bất kì. (cá nhân).  - HS viết trường hợp tách của mình vào sơ đồ tách - gộp số trên bảng con.  - HS trình bày (đưa bảng con, nói cấu tạo số 6. Ví dụ: gồm 5 và 1,  6 gồm 4 và 2, ...)  - HS đọc các sơ đồ tách - gộp 6 theo que chỉ và hướng dẫn của GV.  ***(Mỗi sơ đồ đọc 4 cách)***  **Ví dụ:** + 6 gồm 1 và 5  + 6 gồm 5 và 1  + Gộp 1 và 5 được 6  + Gộp 5 và 1 được 6  - HS đọc cá nhân, tổ, cả lớp.  ***\* Dự kiến sản phẩm:*** ***:*** ***thao tác và trình bày được cách thực hiện tách – gộp 6.***  ***\* Tiêu chí đánh giá***: ***thực hiện đúng thao tác tách – gộp, viết được sơ đồ và nói đúng nội dung sơ đồ tách – gộp 6.***   * + HS thi đua đếm những đồ vật có trong lớp từ 1 đến 6. (bàn, ghế, bạn nam, bạn nữ, …) * HS thảo luận rồi làm bài a. * HS thảo luận rồi làm bài * 2 bạn ngồi bên cạnh cùng chơi. * HS thảo luận rồi làm bài * HS quan sát, lắng nghe. * HS thảo luận * HS trình bày * HS nhận xét.   + ***\* Dự kiến sản phẩm:*** ***: học sinh nhận biết thứ tự dãy số và so sánh số trong phạm vi đã học, biết viết sơ đồ tách – gộp số, biết giải thích cách làm.***   ***\* Tiêu chí đánh giá***: ***nêu đúng yêu cầu và giải thích hợp lí, nói to rõ.***   * HS tham gia trò chơi |
| **Hoạt động 3: Hoạt động ở nhà ( 1 phút)**  **Mục tiêu: Ôn lại kiến thức vừa học.**  - Về nhà tập thực hiện lại thao tác tách – gộp 6, ghi và đọc lại các sơ đồ theo thao tác. (thực hiện nhiều cách khác nhau).  - Tìm những đồ vật trong nhà từ 1 đến 6  - Chuẩn bị bài **Số 7 (tiết 1)** | * HS lắng nghe |

RÚT KINH NGHIỆM:

- HS biết đếm, lập số, đọc, viết số 6. Nhận biết được thứ tự dãy số từ 1 đến 6. Làm quen số thứ tự trong phạm vi 6. So sánh các số trong phạm vi 6.

- HS Tích cực học tập.